

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HỢP THÀNH**

Số: 606/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hợp Thành, ngày 02 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng
Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15, ngày 11/12/2025 của Quốc hội Quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP, ngày 06/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND, ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định về bảng giá đất lần đầu

năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Nghị quyết số 208/NQ-HĐND, ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua điều chỉnh danh mục các dự án thu hồi đất, các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021 và thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND, ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-UBND, ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Ban hành Quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình phục vụ đời sống và công trình xây dựng gắn liền với đất và mức bồi thường chi phí tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND, ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2722/QĐ-UBND, ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lương thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3417/QĐ-UBND, ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Lương;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND, ngày 09/2/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ; Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND, ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 126/TB-SNN, ngày 06/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc Thông báo giá gạo tẻ tháng 5 năm 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2074/QĐ-UBND, ngày 29/8/2024 của UBND huyện Phú Lương về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu dân cư nông thôn Trung tâm, xã Ôn Lương;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND, ngày 31/12/2025 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khu dân cư nông thôn Trung tâm, xã Ôn Lương;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND, ngày 17/3/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc thành lập Hội đồng bồi thường, Tổ công tác thống kê giải phóng mặt bằng dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương; Quyết định số 333/QĐ-UBND, ngày 21/8/2025 của UBND xã Hợp Thành về việc giao

nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng xã Hợp Thành; Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 30/6/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt dự án: Khu dân cư nông thôn Trung tâm, xã Ôn Lương;

Căn cứ Quyết định số 457/QĐ-UBND, ngày 15/7/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương (đợt 1); Quyết định số 458/QĐ-UBND, ngày 15/7/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương (đợt 2); Quyết định số 459/QĐ-UBND, ngày 15/7/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương (đợt 3); Quyết định số 515/QĐ-UBND, ngày 15/7/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương (đợt 4); Quyết định số 506/QĐ-UBND, ngày 03/8/2026 của UBND xã Hợp Thành về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Khu dân cư nông thôn Trung Tâm, xã Ôn Lương (đợt 5).

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số: 499/TTr-PKT ngày 28/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi **4.126 m²** đất của **04** hộ gia đình, cá nhân, trong đó:

+ Đất ở:	308,2 m²
+ Đất trồng lúa:	3.744,7 m²
+ Đất trồng cây lâu năm:	73,1 m²

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

- Vị trí khu đất thuộc tờ bản đồ địa chính số 101; 102 xã Hợp Thành (Theo Bản đồ địa chính (trích lục - chỉnh lý) phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án: Khu dân cư nông thôn Trung tâm, xã Ôn Lương đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên phê duyệt ngày 27/02/2026, cập nhập ngày 31/7/2026).

- Lý do thu hồi đất: Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng Khu dân cư nông thôn Trung tâm, xã Ôn Lương.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Tổ công tác thống kê, bồi thường giải phóng mặt bằng có trách nhiệm giao quyết định này cho người có đất thu hồi; trường hợp người có đất thu hồi không nhận quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định

tại trụ sở UBND xã Hợp Thành và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã Hợp Thành có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Hợp Thành đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã Hợp Thành.

3. Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, phòng Kinh tế và Chủ đầu tư thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chi nhánh VPĐK đất đai Khu vực VII;
- Lưu: VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Kim Thủy

